

PHỤ LỤC 01												
DANH MỤC BÁN THANH LÝ CÔNG CỤ, DỤNG CỤ VĂN PHÒNG												
(Kèm theo Thông báo số /TB-TTHN ngày tháng 10 năm 2026 của Trung tâm Y tế Hoài Nhơn)												
STT	Tên CCDC	Khoa/ Phòng	Mã CCDC	Nhãn hiệu/ Modell/ Seri/ Nước SX	Năm sản xuất	Năm sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Giá bán chỉ định	Ghi chú
1	Bàn inox	Khoa Nội Nhi		Việt Nam	2020	2020	Cái	2	0	0	30.000	
2	Bình chữa cháy MF Z4	Phòng TCKT	CCDC000510	MFZ4	2016	13/10/2016	Cái	1	270.000	270.000	5.000	
3	Bộ lưu điện	Phòng TCKT	CCDC000502	Santak 500TG, Trung Quốc	2016	28/11/2016	Cái	1	1.200.000	1.200.000	6.000	
4	Bộ lưu điện	Phòng TCKT	CCDC000503	Santak 500TG, Trung Quốc	2016	28/11/2016	Cái	1	1.200.000	1.200.000	6.000	
5	Bộ lưu điện	Phòng TCKT	CCDC000504	Santak 500TG, Trung Quốc	2016	28/11/2016	Cái	1	1.200.000	1.200.000	6.000	
6	Bộ máy vi tính FPT Elead T7610	Khoa KSBT	TS001071	FPT Việt Nam	2017	23/12/2023	Cái	1	9.800.000	9.800.000	50.000	Tài sản mua năm 2017 đến năm 2023 tài sản chuyển thành CCDC
7	Bộ máy vi tính FPT Elead T7610	Khoa CSSKSS và PS	TS001086	FPT Việt Nam	2018	23/12/2023	Cái	1	9.800.000	9.800.000	50.000	Tài sản mua năm 2018 đến năm 2023 tài sản chuyển thành CCDC
8	Bộ máy vi tính FPT Elead T7610	Khoa Xét nghiệm-CĐHA	TS001075	FPT Việt Nam	2018	23/12/2023	Cái	1	9.800.000	9.800.000	50.000	Tài sản mua năm 2018 đến năm 2023 tài sản chuyển thành CCDC
9	Bộ máy vi tính FPT Elead T7610	Khoa Khám Bệnh	TS001078	FPT Việt Nam	2018	23/12/2023	Cái	1	9.800.000	9.800.000	50.000	Tài sản mua năm 2018 đến năm 2023 tài sản chuyển thành CCDC
10	Ghế đọi Hòa Phát	Khoa Khám Bệnh	CCDC000087	Việt nam	2015	15/02/2015	Cái	3	2.450.000	7.350.000	4.000	
11	Ghế ngồi inox	Khoa Nội Nhi		Việt Nam	2020	2020	Cái	4	0	0	4.000	

12	Ghế xoay Hòa Phát (GL 101)	Khoa Ngoại	CCDC000590	Việt Nam	2018	02/11/2018	Cái	1	810.000	810.000	4.000	
13	Ghế xoay Hòa Phát (GL 101)	Khoa YHCT & PHCN	CCDC000587	GL101, Việt Nam	2017	02/11/2018	Cái	2	810.000	1.620.000	4.000	
14	Ghế xoay văn phòng	Phòng Giám Đốc	CCDC000523	Việt Nam	2016	14/12/2016	Cái	2	300.000	600.000	4.000	
15	Kết sắt hiệu Bauche 0,6m	Phòng Dân số		Việt Nam	2006	2006	Cái	1	1.350.000	1.350.000	100.000	
16	Loa phát thanh	Khoa KSBT	CCDC000001		2009	01/02/2009	Cái	1	1.990.000	1.990.000	5.000	
17	Loa phóng thanh	Phòng TCHC	CCDC000341		2015	31/12/2015	Cái	2	440.000	880.000	5.000	
18	Lưu điện	Khoa KSBT	CCDC000002		2009	2013		1	1.823.000	1.823.000	6.000	
19	Lưu điện santak 500TG	Phòng TCHC	CCDC000349	santak 500TG, Trung Quốc	2015	31/12/2015	Cái	1	2.300.000	2.300.000	6.000	
20	Máy ảnh	Khoa KSBT	CCDC000406		2015	01/01/2015	Cái	1	1.656.250	1.656.250	2.000	
21	Máy điều hòa nhiệt độ Panasonic Cu/CS-Kc9QKH-8	Hội Trường	TS000453	Panasonic	2023	23/12/2023	Cái	1	1.158.750	1.158.750	20.000	
22	Máy đọc mã vạch Symbol DS9208	Khoa YHCT & PHCN	TS000975	DS 9208, Việt Nam	2017	23/12/2023	Cái	1	7.820.000	7.820.000	1.000	Tài sản mua năm 2017 đến năm 2023 tài sản chuyển thành CCDC
23	Máy Fax	Phòng TCHC	CCDC000073	KX-FT983, Malaysia	2014	31/12/2014	Cái	1	2.750.000	2.750.000	5.000	
24	Máy hút ẩm dân dụng FujiE HM-610EB	Phòng Dân số		Việt Nam	2014	2014	Cái	1	3.995.000	3.995.000	5.000	

25	Máy in	Khoa KSBT	CCDC000007		2009	01/02/2009	Cái	1	4.100.000	4.100.000	15.000	
26	Máy in Brother	Khoa YHCT & PHCN	CCDC000843	Brother HL-2321D	2017	24/07/2017	Cái	1	3.150.000	3.150.000	15.000	
27	Máy in Brother	Phòng Điều dưỡng	CCDC000821	Brother HL-2321D	2019	18/06/2019	Cái	1	3.300.000	3.300.000	15.000	
28	Máy in Brother	Khoa Nội Nhi	CCDC000819	Brother HL-2321D	2018	15/03/2020	Cái	1	3.300.000	3.300.000	15.000	
29	Máy in Brother	Khoa Nội Nhi	CCDC000841	Brother HL-2321D	2020	15/12/2020	Cái	1	3.300.000	3.300.000	15.000	
30	Máy in Brother	Khoa Ngoại		Brother HL-2321D	2016	2018	Cái	1	2.705.000	2.705.000	15.000	
31	Máy In Brother HL - 2321D	Khoa YHCT & PHCN	CCDC000471	Trung quốc	2016	07/11/2016	Cái	1	2.705.000	2.705.000	15.000	
32	Máy in Canon 2900	Khoa KSBT	CCDC000835	Canon 2900, Việt Nam	2017	15/07/2017	Cái	1	2.900.000	2.900.000	15.000	
33	Máy in Canon 3300	Khoa Dược- vật tư, TBYT	CCDC000807	Canon 3300, việt Nam	2016	22/05/2016	Cái	1	4.500.000	4.500.000	15.000	
34	Máy in Canon 3300	Khoa Khám Bệnh	CCDC000818	Canon 3300, Trung Quốc	2013	17/12/2015	Cái	1	2.700.000	2.700.000	15.000	
35	Máy in Canon LBP 3300	Phòng Phó Giám đốc 2	CCDC001278	Canon	2014	22/09/2014	Cái	1	4.500.000	4.500.000	15.000	
36	Máy in HP	Khoa KSBT	CCDC000825	HP laser 2005d	2009	15/06/2009	Cái	1	4.100.000	4.100.000	15.000	

37	Máy in HP	Khoa KSBT	CCDC000836	HP laser P1005	2013	15/06/2013	Cái	1	3.240.000	3.240.000	15.000	
38	Máy in HP	Khoa KSBT	CCDC000826	HP laser P1005	2013	15/08/2013	Cái	1	3.240.000	3.240.000	15.000	
39	Máy in phun màu Epson	Khoa Khám Bệnh		Epson L1110V, Philippines	2021	2022	Cái	1	4.800.000	4.800.000	15.000	
40	Máy lọc nước Karofi KS180	Khoa KSBT	TS000982	Karofi KS180	2017	23/12/2023	Cái	1	5.820.000	5.820.000	20.000	Tài sản mua năm 2017 đến năm 2023 tài sản chuyển thành CCDC
41	Máy scan Canon	TYT Bồng Sơn-cs chính		Canon, Trung quốc	2018	2019	Cái	1	2.800.000	2.800.000	5.000	
42	Máy scan Canon	TYT Bồng Sơn-cs 2		Canon, Trung quốc	2018	2019	Cái	1	2.800.000	2.800.000	5.000	
43	Máy tính bảng Lenovo	Khoa KSBT			2019	2019	Cái	1	4.700.000	4.700.000	5.000	
44	Máy vi tính để bàn	Khoa Cấp cứu- HSTC&CĐ	CCDC000371		2007	2007	Cái	1	0	0	50.000	
45	Máy vi tính để bàn	Khoa Cấp cứu- HSTC&CĐ	CCDC000374		2007	2007	Cái	1	0	0	50.000	
46	Máy vinh tính để bàn	Khoa Xét nghiệm-CĐHA	CCDC000365	Asus	2007	24/12/2023	Cái	1	0	0	50.000	Tài sản mua năm 2007 đến năm 2023 tài sản chuyển thành CCDC
47	Máy vinh tính để bàn	Khoa Dược- vật tư, TBYT	CCDC000363	Dell OptiPlex 380, Trung Quốc	2007	24/12/2023	Cái	1	0	0	50.000	Tài sản mua năm 2007 đến năm 2023 tài sản chuyển thành CCDC
48	Máy vinh tính để bàn	Phòng TCHC	CCDC000373		2008	24/12/2023	Cái	1	0	0	50.000	Tài sản mua năm 2008 đến năm 2023 tài sản chuyển thành CCDC
49	Máy vinh tính để bàn	Khoa KSBT	CCDC000359		2009	24/12/2023	Cái	1	0	0	50.000	Tài sản mua năm 2009 đến năm 2023 tài sản chuyển thành CCDC

50	Máy vình tính để bàn	Khoa Dược- vật tư, TBYT	CCDC000364	FPT Elead M, Việt Nam	2009	24/12/2023	Cái	1	0	0	50.000	Tài sản mua năm 2009 đến năm 2023 tài sản chuyển thành CCDC
51	Máy vình tính để bàn	Khoa KSBT	CCDC000366		2010	24/12/2023	Cái	1	0	0	50.000	Tài sản mua năm 2010 đến năm 2023 tài sản chuyển thành CCDC
52	Quạt đứng	Khoa Nội Nhi	CCDC000515	Senko	2016	2016	Cái	1	400.000	400.000	4.000	
53	Quạt gió	Khoa Khám Bệnh	CCDC000354		2015	31/12/2015	Cái	1	250.000	250.000	4.000	
54	Quạt trần	Khoa Khám Bệnh	CCDC000352		2015	31/12/2015	Cái	8	630.000	5.040.000	4.000	
55	Quạt trần	Khoa Cấp cứu- HSTC&CĐ	CCDC000063		2014	31/12/2014	Cái	1	650.000	650.000	4.000	
56	Quạt trần	Khoa Cấp cứu- HSTC&CĐ	CCDC000062		2014	31/12/2014	Cái	1	650.000	650.000	4.000	
57	Quạt trần	Phòng TCHC	CCDC000061		2014	31/12/2014	Cái	2	650.000	1.300.000	4.000	
58	Quạt trần	Khoa Nội Nhi	CCDC000117		2014	31/12/2014	Cái	1	650.000	650.000	4.000	
59	Quạt trần Mỹ Phong	Khoa Nội Nhi	CCDC000006	Mỹ Phong	2014	2018	Cái	2	785.000	1.570.000	4.000	
60	Quạt trần QT 1400 ST	Khoa Cấp cứu- HSTC&CĐ	CCDC000512		2016	15/04/2016	Cái	1	670.000	670.000	4.000	
61	Quạt trần QT 1400-S	Khoa Cấp cứu- HSTC&CĐ	CCDC000086		2015	15/02/2015	Cái	1	630.000	630.000	4.000	
62	Quạt trần QT 1400-S	Khoa Ngoại	CCDC000082		2015	15/02/2015	Cái	1	630.000	630.000	4.000	

63	Quạt trần QT 1400-S	Khoa Nội Nhi	CCDC000084	QT 1400-S	2015	2018	Cái	1	630.000	630.000	4.000	
64	Quạt trần QT 1400-S	Khoa Nội Nhi	CCDC000083	QT 1400-S	2015	2018	Cái	1	630.000	630.000	4.000	
65	Quạt trần QT 1400ST	Khoa Nội Nhi	CCDC000454	QT 1400ST	2016	2018	Cái	2	670.000	1.340.000	4.000	
66	Quạt trần QT 1400ST	Khoa Ngoại	CCDC000455		2016	12/04/2016	Cái	2	670.000	1.340.000	4.000	
67	Quạt trần QT 14COS	Khoa Nội Nhi	CCDC000506	QT 14COS	2016	2018	Cái	1	670.000	670.000	4.000	
68	Quạt trần QT 14COS	Khoa Khám Bệnh	CCDC000505		2015	05/09/2016	Cái	1	670.000	670.000	4.000	
69	Quạt treo tường	Khoa Khám Bệnh	CCDC000353		2015	31/12/2015	Cái	5	330.000	1.650.000	4.000	
70	Tủ đựng tài liệu 24 ngăn	Phòng Phó Giám đốc 2	CCDC001280	Việt nam	2018	22/09/2018	Cái	1	3.500.000	3.500.000	100.000	
71	Tủ nhôm (cao 1m50, ngang 75cm, rộng 45cm)	Khoa CSSKSS và PS	CCDC000071	Việt Nam	2014	31/12/2014	Cái	1	3.300.000	3.300.000	100.000	
72	Tủ nhôm 3 ngăn(153x105x42)cm	Khoa CSSKSS và PS	CCDC000108	Việt Nam	2015	15/02/2015	Cái	1	4.680.000	4.680.000	100.000	